TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: 100/2017/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 25 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 68/2017/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, giữa những người yêu cầu:

- **Anh Trần Ngọc S**, sinh năm 1977;

- **Chị Nguyễn Thị Trang X**, sinh năm 1981;

Đều có nơi cư trú: Số nhà 17, ngõ 50, đường K, khu đô thị 3,4 T, tổ 50, phường T, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc S và chị Nguyễn Thị Trang X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Trần Ngọc S là người trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Ngọc M, sinh ngày 05/11/2006. Chị Nguyễn Thị Trang X là người trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Ngọc B, sinh ngày 02/12/2008. Hai bên không phải cấp dưỡng cho con.

Anh S, chị X có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh S, chị X có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Anh Trần Ngọc S và chị Nguyễn Thị Trang X tự thỏa thuận phân chia xong tài sản chung, anh chị không vay nợ của ai tài sản gì và không cho ai vay nợ tài sản gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

- Về lệ phí: Anh Trần Ngọc S và chị Nguyễn Thị Trang X mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. (Chuyển số tiền 300.000 đồng anh S, chị X đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0006544 ngày 12/7/2017 sang thi hành lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND xã H, huyện H, TP. T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Huyền